

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về Đề án “Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công”;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ);

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Quyết định số 695/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ);

Thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 23 tháng 7 năm 2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh.

Để đảm bảo việc triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, đồng bộ và toàn diện các quy định của Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ, xác định cụ thể các nội dung, công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, từng bước đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

I- QUAN ĐIỂM

- Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công là chủ trương lớn của Đảng và nhà nước nhằm đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ và toàn diện hơn về cơ chế để góp phần thực hiện được mục tiêu đến năm 2020 đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên.

- Tạo môi trường thuận lợi, bảo đảm cho các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập phát triển bình đẳng, đồng thời tăng cường hoàn thiện công cụ quản lý và vai trò kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước đối với lĩnh vực này.

- Đổi mới cơ chế tài chính theo hướng tăng cường phân cấp và tăng tính tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đến đặc điểm của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý để xác định mức độ, bước đi phù hợp.

II – MỤC TIÊU

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương về chủ trương đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương, đơn vị.

- Thúc đẩy các dịch vụ sự nghiệp công phát triển mạnh mẽ, phục vụ nhân dân tốt hơn cả về số lượng và chất lượng; huy động được các nguồn lực của xã hội để từ đó tái cơ cấu và sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách. Việc thực hiện các chính sách đổi mới không phải là để giảm nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước mà để ngân sách nhà nước thực hiện tốt hơn việc hỗ trợ người nghèo, gia đình chính sách trong tiếp cận và thụ hưởng các loại hình dịch vụ sự nghiệp công.

- Nâng cao hơn nữa quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tạo điều kiện cho đơn vị sự nghiệp công lập chủ động hơn trong điều hành, quản lý chi tiêu tài chính, tiết kiệm, hiệu quả và nâng cao thu nhập, góp phần ổn định cuộc sống cho người lao động. Động viên, thu hút các nguồn lực từ các thành phần kinh tế trong xã hội đầu tư phát triển dịch vụ sự nghiệp công để hướng tới việc cung cấp tốt hơn dịch vụ cho mọi tầng lớp nhân dân.

III – NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện các nhiệm vụ sau: *(Phụ lục kèm theo)*

1. Tổ chức quán triệt thực hiện và tuyên truyền phổ biến Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản liên quan nhằm nâng cao nhận thức về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công cụ thể:

a) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và vận động nhằm quán triệt sâu rộng, tạo sự thống nhất về nhận thức trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình và toàn xã hội, đặc biệt đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính

trị, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước về các nội dung và tinh thần của việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công.

b) Các cơ quan chức năng ở các cấp tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền cùng cấp trong việc ban hành và triển khai kế hoạch thực hiện về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp và biện pháp cụ thể có liên quan đến việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp, nhằm tạo chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức của xã hội về sự cần thiết, tính cấp bách của việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tập trung triển khai thực hiện quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.

Thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công, tập trung vào đổi mới về cơ chế tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự; lộ trình xây dựng giá, phí dịch vụ sự nghiệp công; đổi mới về cơ chế tự chủ tài chính; đổi mới về công tác quản lý nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công, quản lý đơn vị sự nghiệp công.

2.1. Tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự.

- Đơn vị sự nghiệp công được quyết định các biện pháp thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của đơn vị, kế hoạch của cơ quan cấp trên, đảm bảo chất lượng, tiến độ;

- Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực chuyên môn, khả năng của đơn vị và đúng với quy định của pháp luật;

- Tham dự đấu thầu các hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị được cấp có thẩm quyền giao;

- Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật.

- Được quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức sự nghiệp không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền khi đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; đồng thời được quyết định số lượng người làm việc của đơn vị theo danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Về giá, phí dịch vụ sự nghiệp công.

a) Về giá dịch vụ sự nghiệp công: Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện, môi trường hoạt động bình đẳng cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của pháp luật.

Phân định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN và danh mục sự nghiệp công không sử dụng NSNN:

- Đối với loại dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng NSNN: Đơn vị được xác định giá dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, được quyết định các khoản thu, mức thu đảm bảo bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy theo quy định của pháp luật đối với từng lĩnh vực. Riêng dịch vụ khám, chữa bệnh và dịch vụ giáo dục, đào tạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở giáo dục đào tạo của Nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.

- Đối với loại dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN sẽ do Nhà nước ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công và quy định giá. Giá dịch vụ sự nghiệp công được xác định theo lộ trình để phù hợp với khả năng của cân đối ngân sách nhà nước và khả năng chi trả của người hưởng thụ. Lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công cụ thể như sau :

+ Đến năm 2016 mức giá tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp (chưa tính chi phí quản lý và chi phí khấu hao tài sản cố định);

+ Đến năm 2018 mức giá tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp và chi phí quản lý (chưa tính khấu hao tài sản cố định);

+ Đến năm 2020 mức giá tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và chi phí khấu hao tài sản cố định.

b) Về phí dịch vụ sự nghiệp công:

Dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục thu phí thực hiện theo quy định pháp luật về phí, lệ phí. Đơn vị sự nghiệp công được thu phí theo mức thu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

2.3. Về tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

a) Việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công dựa trên mức độ tự chủ nguồn thu sự nghiệp (tính tổng thể các nguồn thu của đơn vị, bao gồm cả nguồn ngân sách nhà nước), các đơn vị tự chủ cao về nguồn tài chính thì được giao quyền tự chủ cao và ngược lại. Gồm 04 mức độ như sau:

- Tự chủ tài chính đối với các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. Đối với các đơn vị này được tự chủ trong chi đầu tư từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, vốn vay và nguồn tài chính hợp pháp khác; Nhà nước có chính sách cho vay vốn ưu đãi và hỗ trợ lãi suất cho các dự án đầu tư có phương án hoạt động hiệu quả, có khả năng trả nợ;

- Tự chủ tài chính đối với đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên;

- Tự chủ tài chính đối với các đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên do giá, phí dịch vụ sự nghiệp công chưa kết cấu đủ chi phí, được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá chưa tính đủ chi phí;

- Tự chủ tài chính đối với các đơn vị do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, không có nguồn thu hoặc nguồn thu thấp).

b) Về chi trả tiền lương tăng thêm khi Nhà nước điều chỉnh tiền lương cơ sở:

- Đối với các đơn vị gồm đơn vị được tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên: tự đảm bảo tiền lương tăng thêm từ nguồn thu của đơn vị, ngân sách không cấp bổ sung.

- Đối với các đơn vị gồm đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên : tiền lương tăng thêm từ các nguồn theo quy định của Chính phủ (bao gồm cả nguồn ngân sách nhà nước cấp bổ sung nếu thiếu).

c) Về trích lập các Quỹ cho đơn vị:

- Trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên trích tối thiểu 25% chênh lệch thu lớn hơn chi để lập quỹ; Đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên trích tối thiểu 15% chênh lệch thu lớn hơn chi để lập quỹ; Đơn vị do ngân sách đảm bảo chi thường xuyên trích tối thiểu 5% chênh lệch thu lớn hơn chi để lập quỹ.

- Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập: Đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư được quyết định mức trích Quỹ bổ sung thu nhập (không khống chế mức trích); Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên trích tối đa không quá 03 lần quỹ tiền lương; Đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên trích tối đa không quá 2 lần quỹ tiền lương; Đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên trích tối đa không quá 1 lần quỹ tiền lương.

- Trích Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi: các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên được quyết định mức trích tối đa không quá 3 tháng tiền lương, tiền công thực hiện trong năm; Đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên trích tối đa không quá 02 tháng tiền lương, tiền công; Đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên trích tối đa không quá 1 tháng tiền lương, tiền công.

d) Về nghĩa vụ tài chính, quản lý tài sản và quy chế chi tiêu nội bộ:

- Đơn vị sự nghiệp công có hoạt động dịch vụ thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị sự nghiệp công có trách nhiệm quản lý và sử dụng tài sản nhà nước theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

- Đơn vị sự nghiệp công có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, gửi cơ quan quản lý cấp trên để quản lý, cơ quan tài chính cùng cấp đề theo dõi, giám sát và Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để làm căn cứ kiểm soát chi.

đ) Về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp: Đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp (công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Hoạt động dịch vụ sự nghiệp công có điều kiện xã hội hóa cao, Nhà nước không cần bao cấp;

- Giá dịch vụ sự nghiệp công tính đủ chi phí (bao gồm cả trích khấu hao tài sản cố định);

- Được Nhà nước xác định giá trị tài sản và giao vốn cho đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

- Hạch toán kế toán theo quy định của các chuẩn mực kế toán áp dụng cho doanh nghiệp.

2.4. Về đổi mới cơ cấu và phương thức đầu tư của ngân sách nhà nước:

Nhà nước tiếp tục đầu tư vào các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu phù hợp với khả năng của NSNN và thực hiện cơ cấu lại chi NSNN đối với lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công theo hướng:

a) Đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN: Việc hỗ trợ từ NSNN gắn với số lượng, khối lượng, chất lượng, sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công được cung cấp thông qua phương thức đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các đơn vị. Đối với đơn vị sự nghiệp được giao cung cấp dịch vụ công theo giá, phí chưa tính đủ chi phí sẽ được NSNN hỗ trợ phần chi phí chưa kết cấu trong giá, phí dịch vụ. NSNN chỉ bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước giao dự toán theo nhiệm vụ, trên cơ sở số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt và nhiệm vụ được giao.

Đồng thời Nhà nước sẽ hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách như người có công, người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số... sử dụng dịch vụ sự nghiệp công, phù hợp với lộ trình giá dịch vụ sự nghiệp công.

Theo đó từng bước thu hẹp đối tượng, phạm vi các đơn vị sự nghiệp công lập được hỗ trợ chi thường xuyên từ NSNN so với hiện nay; chỉ có dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN mới được Nhà nước hỗ trợ kinh phí.

b) Đối với dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng NSNN: Các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công không nằm trong danh mục dịch vụ sự nghiệp công nhà nước quy định, phải tự cân đối thu, chi. Ngân sách Nhà nước không hỗ trợ.

2.5. Đẩy mạnh việc thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công: Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa nhất là các chính

sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng nhằm khuyến khích, huy động các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tích cực tham gia đầu tư phát triển dịch vụ sự nghiệp công.

2.6. Công tác quản lý nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công và đơn vị sự nghiệp công lập:

Căn cứ vào quy định, hướng dẫn của trung ương và tình hình thực tế tại địa phương các Sở, ngành, địa phương có liên quan xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công theo từng lĩnh vực; Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực; Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước; Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công do nhà nước quản lý.

Hướng dẫn trình tự thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể và điều kiện tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công; sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị công theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công sang đơn vị sự nghiệp ngoài công lập hoặc doanh nghiệp (nếu có).

Tăng cường kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công nhằm hướng tới việc cung cấp tốt hơn dịch vụ cho mọi tầng lớp nhân dân, phát huy các yếu tố tích cực, hạn chế các mặt trái của cơ chế thị trường.

Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công phải gắn liền với cải cách thủ tục hành chính; Hiện đại hóa, tin học hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ sáu (06) tháng, năm về kết quả thực hiện, cũng như đề xuất những giải pháp cần thiết nhằm đảm bảo Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. Đồng thời, rà soát sắp xếp, phân loại các đơn vị sự nghiệp công thuộc các Sở, ngành, địa phương theo 4 mức độ: Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên; Đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; Đơn vị do NSNN đảm bảo chi thường xuyên báo cáo gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Thông tin Truyền thông chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị và các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền các nội dung đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công trên các phương tiện truyền thông, nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về sự cần thiết, tính cấp bách của việc thực hiện kế hoạch này.

3. Năm 2015, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở

ở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

4. Trong năm 2015, trên cơ sở quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương theo từng lĩnh vực, thủ trưởng các Sở, ban ngành liên quan và các địa phương xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định sau :

- Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp theo ngành, lĩnh vực;
- Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực quản lý;
- Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công do nhà nước quản lý, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công.

Hiện nay, đối với giá dịch vụ khám, chữa bệnh của Ngành Y tế Chính phủ đã có Nghị số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 quy định về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập. Theo đó, đề nghị Ngành Y tế sớm nghiên cứu xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định lộ trình xác định giá dịch vụ để làm cơ sở thực hiện trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nội vụ:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hướng dẫn về nguyên tắc, phương pháp xác định vị trí việc làm; trình tự, thủ tục quyết định số lượng vị trí việc làm; hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng được vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp. Xác định số lượng người làm việc trên cơ sở định biên bình quân các năm trước.

- Phối hợp với Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tiến độ, kết quả thực hiện kế hoạch này.

6. Sở Tài chính:

- Căn cứ quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tiến độ, kết quả thực hiện kế hoạch này.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách chung về ưu đãi, khuyến khích xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

8. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng và tổ chức thực hiện về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị mình theo đúng quy định; trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của đơn vị theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và trước pháp luật về các quyết định của mình trong việc thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc kiến nghị nội dung cần sửa đổi, bổ sung theo quy định đề nghị các Sở, ban, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT.UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Việt Hiệp

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐỔI MỚI CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG, CƠ CHẾ TỰ CHỦ
CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	Tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong xã hội, nhân dân về việc đổi mới cơ chế hoạt động và thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh.				
	<ul style="list-style-type: none"> - Quán triệt nội dung và tinh thần của Nghị quyết số 40/NQ-CP của Chính phủ về Thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về Đề án “Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công”; - Quán triệt các nội dung quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính Phủ và các văn bản liên quan 	Tuyên truyền các nội dung đổi mới của từng lĩnh vực sự nghiệp trên các phương tiện truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Báo An Giang, Đài PTTH, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp công lập	Thường xuyên
II	Thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập				
1	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở Y tế. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc Sở Y tế; - Xây dựng và trình UBND tỉnh định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực y tế, để làm cơ sở xây dựng lộ trình quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Y tế	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý III/2015 Quý III/2015 Quý IV/2015 Quý III/2015

2	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở Giáo dục – Đào tạo. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở GDĐT; - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, để làm cơ sở xây dựng lộ trình quy định giá (học phí) theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	<p>Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Lao động – TBXH, UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý III/2015</p>
3	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở VH TTDL. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở VH TTDL. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành áp dụng trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<p>Sở Giáo dục & ĐT Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>
4	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ theo Nghị định 115/2005/NĐ-CP và Nghị định 96/2010/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản có liên quan - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở KH CN. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở KH CN. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành KH CN. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	<p>Sở Tài chính, Sở Nội vụ</p>	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>

5	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở Thông tin và Truyền thông - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành để làm cơ sở xây dựng lộ trình giá dịch vụ theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>
6	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở LĐTBXH. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở LĐTBXH. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành để làm cơ sở xây dựng lộ trình giá dịch vụ dạy nghề theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Lao động Thương binh và xã hội	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>
7	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở Tài nguyên và Môi trường - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở TNMT. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành để làm cơ sở xây dựng lộ trình giá dịch vụ theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>

8	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở NN&PTNT - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành để làm cơ sở xây dựng lộ trình giá dịch vụ theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>
9	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở Giao thông Vận tải. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở GTVT. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành để làm cơ sở xây dựng lộ trình giá dịch vụ theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Giao thông – Vận tải	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>
10	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo 4 mức độ nêu tại Mục 3 Nghị định 16/2015/NĐ-CP. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở Xây dựng. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành để làm cơ sở xây dựng lộ trình giá dịch vụ theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>Quý III/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>

11	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Sở Công thương. - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Công thương. - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành để làm cơ sở xây dựng lộ trình giá dịch vụ theo quy định. 	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Công thương	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>
12	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của ngành, lĩnh vực khác (nếu có). - Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập của ngành, lĩnh vực khác (nếu có). 	Quyết định của UBND tỉnh	Các Sở, ngành khác (nếu có)	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>Quý IV/2015</p> <p>Quý IV/2015</p>
13	Tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn về thành lập và hoạt động của Hội đồng quản lý; hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định vị trí việc làm; trình tự, thủ tục quyết định số lượng vị trí việc làm; Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập chưa xây dựng được vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, xác định số lượng người làm việc trên cơ sở định biên bình quân các năm trước.	Văn bản của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2015
14	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Sở Nội vụ; Các Sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2015
III	Đẩy mạnh thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công				
	Tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách chung để ưu đãi nhằm khuyến khích, huy động các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển dịch vụ sự nghiệp công đối với các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học công nghệ, lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành và địa phương	Quý IV/2015